

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH THÁI BÌNH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2018/HSPT

Ngày 16-3-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các thẩm phán:

Bà Tô Thị Lý.

Ông Phạm Văn Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim - Thư ký TAND tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:
Ông Lê Hồng Điệp - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2018/HSPT ngày 07 tháng 02 năm 2018 đối với các bị cáo Phạm Ngọc V và Vũ Văn T do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 101/2017/HSST ngày 27/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Bị cáo **Phạm Ngọc V**, sinh ngày 07/6/1995; nơi sinh: Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn L, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Phạm Ngọc Ng và bà Ngô Thị M; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2008 bị Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với hình thức cảnh cáo. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/8/2017 đến nay. (có mặt)

2. Bị cáo **Vũ Văn T**, sinh năm 1976; nơi sinh: Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn V, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: sửa chữa xe máy; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Vũ Văn Th và bà Phạm Thị Ph; có vợ là Nguyễn Thị Th, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: Bản án số 64/2016/HSST ngày 15/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, chấp hành xong ngày 22/01/2017; tiền sự: không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

- Ngoài ra trong vụ án còn có 03 bị cáo khác là Phạm Văn Th, Trần Đình D, Trần Quang H, 11 người bị hại và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không có liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm và cần tiền để tiêu xài cá nhân nên trong khoảng thời gian từ 20/6/2017 đến ngày 24/7/2017, Phạm Văn Th đã cùng Phạm Ngọc V và Trần Đình D đã thực hiện hành vi trộm cắp 13 vụ lấy được 13 xe mô tô tại huyện Vũ Thư và huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, mang đi bán 08 xe mô tô cho Vũ Văn T và mang gửi Trần Văn Huỳnh 01 xe mô tô, cụ thể nội dung như sau:

-Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ ngày 20/6/2017 Phạm Ngọc V điều khiển xe mô tô Novo SX biển số đăng ký 17B8-020.57 của Phạm Văn Th chở Thành đi lang thang và tìm xem có ai để xe máy sơ hở thì trộm cắp. Khi đi đến khu vực gần ngã tư xã Hiệp Hòa huyện Vũ Thư tỉnh Thái Bình, Thành phát hiện thấy xe Dream màu nâu, đồ không rõ biển số đăng ký (trị giá 1.000.000 đồng) để bên lề đường cách ngã tư thôn An Đề xã Hiệp Hòa khoảng 40 mét. Th nói với V “*dừng xe lại để tao nháy con xe này*”, V hiểu ý Th muốn trộm cắp chiếc xe đang để ở lề đường. V đi chậm để Th nháy xuống xe, sau đó Th đi bộ đến gần chiếc xe Dream, quan sát xung quanh thấy không có người, Th gạt chân chống xe rồi dắt xe đến chỗ V đang nổ máy xe chờ sẵn. V dùng chân đạp vào để chân phía sau bên phải xe Dream đẩy đi. Khi đã đẩy xe đi được một đoạn xa thấy vắng người thì dừng xe, Th rút dây nguồn của xe Dream rồi đạp cho nổ máy rồi điều khiển đi tiêu thụ còn Việt thì đi về nhà. Trên đường đi, Th gọi điện cho Vũ Văn T nói “*có xe vừa trộm cắp được*”, T trả lời “*mang đến cho anh xem*”. Th đã điều khiển xe trộm cắp được đến nhà Vũ Văn T ở thôn V xã A huyện Q tỉnh Thái Bình. Khi Th đi đến gần nhà T thì Th gặp T ở ngoài đường, sau khi xem xe T nói “*xe Dream Trung Quốc nên không mua*”, Th lại điều khiển xe đi về nhà. Trên đường về nhà Th đã tháo biển số xe kẹp vào giá để xe rồi đi về sông cầu Thắm, thị trấn Vũ Thư ném chiếc biển số xe xuống sông. Sau mấy ngày Th nhặt được 01 biển số 16H3-1768 lắp vào xe Dream làm phương tiện để Th và V đi trộm cắp các xe tiếp theo.

-Vụ thứ hai: Khoảng 12 giờ ngày 24/6/2017, Th và V điều khiển xe Dream đeo biển số 16H3-1768 đi lang thang để trộm cắp xe máy. Khi đi đến khu vực ngã tư thôn Trung Nha xã Minh Lăng huyện Vũ Thư tỉnh Thái Bình, Th phát hiện thấy xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển số đăng ký 17B1-72.909 (trị giá 20.000.000 đồng) của anh Phạm Văn Th, sinh năm 1998 ở thôn Tr, xã M, huyện V đang để trong sân chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa, đầu xe quay vào trong, đuôi xe quay ra cổng. V đứng ở ngoài chờ, do cổng vẫn mở nên Th đi bộ vào trong sân, quan sát thấy không có người, Th dắt xe ra khỏi cổng, bật chìa khóa điện nổ máy rồi điều khiển xe đi tiêu thụ. Trên đường đi Th gọi điện cho Vũ Văn Th và nói “*có xe vừa trộm cắp được*

đang trên đường bán cho anh”, Th đồng ý và hẹn gặp ở nghĩa trang thôn Vũ Hạ xã An Vũ huyện Quỳnh Phụ. Khi Th đi đến khu vực xã Tân Bình thành phố Thái Bình, Th dừng xe và giật mạnh biển số xe rồi ném xuống ruộng. Sau đó cả Th và V đi đến nghĩa trang thôn Vũ Hạ xã An Vũ huyện Quỳnh Phụ gặp T. Tại đây Th và T thỏa thuận bán xe vừa lấy trộm được cho T với giá 7.000.000 đồng. Th trả nợ T 3.000.000 đồng tiền đã mua xe trước đó rồi cùng với V chi tiêu ăn uống cùng nhau hết 1.000.000 đồng, còn 3.000.000 đồng Th tiêu dùng cá nhân hết. Ngay sau khi mua xe Exciter biển số đăng ký 17B1-729.09 của Th, T liên lạc theo số điện thoại “01259648688” cho một người đàn ông khoảng 60 tuổi, không biết tên, địa chỉ ở Hải Phòng bán xe với giá 7.600.000 đồng. Khoảng 1 tuần sau thì có 01 thanh niên khoảng 30 tuổi không quen biết đi xe khách đến nhà T lấy chiếc xe trên và đưa cho Thoàn 7.600.000 đồng.

-Vụ thứ ba: Khoảng 13 giờ cuối tháng 6/2017, V điều khiển xe mô tô Novo SX biển số đăng ký 17B8-020.57 chở Th sang huyện Thái Thụy chơi. Khi đến gần nhà máy nhiệt điện thuộc địa phận xã Mỹ Lộc huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình, Th phát hiện xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE anpha màu trắng, không rõ biển số (trị giá 10.000.000 đồng) để ở lề đường. Khi phát hiện thấy xe, V đi chậm để cho Th nhảy xuống xe, Th quan sát thấy không có người nên dắt xe tới chỗ Việt đang chờ sẵn. Sau đó Th ngồi lên xe để V điều khiển xe mô tô Novo SX dùng chân trái đạp vào để chân phía sau bên phải xe vừa trộm cắp đẩy xe tới chỗ vắng người thì dừng lại. Thành dùng tô vít đã chuẩn bị từ trước phá khóa xe, sau đó cả hai điều khiển xe về huyện Vũ Thư. Trên đường về, Th tháo biển số xe mô tô vừa trộm cắp được ném biển số xuống sông gần cầu Đa Sô thuộc địa phận thị trấn Vũ Thư huyện Vũ Thư. Trong một lần đi chơi Th đã mua lại biển số 51X9-3891 của một người bán đồng nát và lắp vào xe này. Th và V để chiếc xe vừa trộm cắp lắp biển số đăng ký 51X9-3891 làm phương tiện để đi trộm cắp các xe mô tô khác.

-Vụ thứ tư: Khoảng 12 giờ ngày 04/7/2017, V điều khiển xe Dream mang biển số 16H3-1768 chở Th đến khu vực xã Vũ Tiến huyện Vũ Thư tỉnh Thái Bình. Khi đi đến địa phận thôn Tân Toàn xã Vũ Tiến, Th phát hiện thấy xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe AirBlade biển số đăng ký 15H2-152.64 (trị giá 20.000.000 đồng) của chị Phạm Thị H, sinh năm 1985 ở thôn T xã V T huyện V tỉnh Thái Bình để trong sân, cổng khép hờ, không khóa. V ngồi trên xe mô tô chờ ở ngoài, Th đi bộ vào nhà chị H, đẩy cổng vào sân quán sát không có người nên nhanh chóng dắt xe ra ngoài đường V lấy chân đẩy xe cho Th lên đê Vũ Tiến. Khi đã lên đê, Th dùng tay kéo yên xe AirBlade lên để V luồn tay vào trong cốp kiểm tra thì thấy 01 chìa khóa xe máy. Th và V có mở cốp ra xem, thấy có giấy tờ liên quan đến xe, nhưng cụ thể các loại giấy tờ thì Th và V không nhớ. Sau đó Th dùng chìa khóa đó mở xe và cả hai điều khiển xe đi đến nghĩa trang thôn Vũ Hạ xã An Vũ huyện Quỳnh Phụ như đã gọi điện trước cho T. Khi đến nghĩa trang thôn Vũ Hạ xã An Vũ, huyện Quỳnh Phụ thì Th và V thấy T đi cùng với anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1973 trú tại thôn V, xã A huyện Q đi ra. T bảo anh H mang xe AirBlade về còn Th và T thỏa thuận bán xe AirBlade với giá 10.000.000 đồng. Khi đã bán được xe thì Th và

V về thành phố Thái Bình ăn uống chi tiêu chung hết 1.000.000 đồng, số tiền còn lại Thành chi tiêu cá nhân hết. Sau khi mua được xe của Th, Th tiếp tục liên hệ theo số điện thoại “01259648688” cho người đàn ông ở Hải Phòng để bán chiếc xe trên cùng với các giấy tờ trong xe với giá 10.800.000 đồng. Sau khi đã thống nhất giá thì người thanh niên khoảng 30 tuổi như lần trước đi xe khách đến nhà T, đưa cho T 10.800.000 đồng rồi lấy xe AirBlade trên đi luôn.

-*Vụ thứ năm:* Khoảng 12 giờ ngày 05/7/2017, V tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 51X9-3891 chở Th đi lang thang xem có nhà ai để xe mô tô sở hữu thì trộm cắp. Khi đi đến khu vực xã Tân Lập huyện Vũ Thư tỉnh Thái Bình, Thành phát hiện thấy xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại SHARK, biển số đăng ký 17B1-219.35 (trị giá 18.000.000 đồng) của chị Đặng Thị H, sinh năm 1980 trú tại thôn T xã T L huyện V tỉnh Thái Bình trong lán để xe của gia đình. V điều khiển xe đứng ngoài chờ, Th đi bộ vào lán, quan sát không có người nên dắt xe ra ngoài. Th dắt xe đến chỗ V đứng đợi rồi ngồi lên xe, V dùng chân đạp vào để chân sau bên phải xe vừa trộm cắp đẩy lên đề xã Tân Lập. Khi đã lên được đề, Th dùng tô vít đã chuẩn bị sẵn phá khóa điện xe rồi Th và V cùng nhau mang đi tiêu thụ. Th và V đi sang huyện Quỳnh Phụ gặp T và thỏa thuận bán chiếc xe mô tô biển số đăng ký 17B1-219.35 trên với giá 2.000.000 đồng. Th nhận 2.000.000 đồng rồi cùng V đi về Thành phố Thái Bình cùng ăn uống chi tiêu chung hết khoảng 600.000 đồng, số tiền còn lại Thành chi tiêu cá nhân hết. Sau khi mua được xe, T tiếp tục liên lạc theo số điện thoại “01259648688” cho một người đàn ông ở thành phố Hải Phòng thỏa thuận và bán chiếc xe trên với giá 2.400.000 đồng. Sau đó người thanh niên khoảng 30 tuổi đã lấy chiếc xe lần trước đến đưa cho T 2.400.000 đồng rồi lấy xe mô tô đi luôn.

-*Vụ thứ sáu:* Khoảng 12 giờ ngày 06/7/2017, V tiếp tục điều khiển xe Dream biển số 16H3-1768 chở Th đi lang thang tìm xe để trộm cắp. Khi đi đến khu vực thôn Thanh Nội xã Minh Lăng huyện Vũ Thư Thành phát hiện thấy xe mô tô loại WAVE anpha nhãn hiệu HONDA biển số đăng ký 17B9-191.47 (trị giá 12.800.000 đồng) của anh Vũ Quang T, sinh năm 1996 ở thôn T xã M L huyện V tỉnh Thái Bình đang để trong sân của gia đình. V đứng ngoài đợi sẵn, Th đi bộ vào trong sân nhà anh T, thấy không có người, Th liền dắt ra cổng rồi ngồi lên xe vừa trộm cắp được để V dùng chân trái đạp vào để chân phía sau bên phải đẩy ra phía sau trường tiểu học xã Minh Lăng huyện Vũ Thư. Tại đây Th dùng tô vít đã mang sẵn phá ổ khóa điện rồi tiếp tục cùng V đi lên thành phố Thái Bình. Trên đường đi lên thành phố Th gọi điện cho anh Đàm Văn Vi, sinh năm 1985, nơi cư trú: thôn T xã A T huyện Q tỉnh Thái Bình và nói về việc mua xe và hẹn gặp tại quán nước của anh Vi ở khu vực bờ hồ, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình. Sau đó một mình Th đi xe đến quán nước của anh Vi, Th nói “*em có xe Ware anpha đời mới, anh có mua không*”, Vi nói “*anh không có nhiều tiền*” thì Th nói “*xe của em đang đi làm, mất giấy tờ, em bán cho anh năm triệu thôi*”, Anh Vi đã đồng ý mua xe của Th với giá 5.000.000 đồng. Sau khi bán xe cho anh Đàm Văn V, Th gọi điện cho V đến đón Th về nhà, sau đó Th và V cùng nhau đón xe ô tô khách đi Hà Nội chơi, chi tiêu ăn uống chung hết 2.000.000 đồng, số tiền còn lại Th chi tiêu cá nhân hết.

-*Vụ thứ bảy*: Khoảng 12 giờ ngày 08/7/2017, V điều khiển xe mô tô đeo biển số 51X9-3891 chở Th đi lang thang xuống xã Song Lãng, huyện Vũ Thư, Thành phố phát hiện thấy xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX biển số đăng ký 17B2-030.52 (trị giá 11.280.000 đồng) của chị Tạ Thị H, sinh năm 1989, trú tại thôn Ph xã H huyện V tỉnh Thái Bình đang để tại sân nhà ông Tạ Văn H, sinh năm 1958 ở thôn V, xã S L, huyện V (là bố đẻ của chị H). V đứng đầu ngõ chờ, Th đi bộ vào trong sân, quan sát xung quanh thấy không có người nên Th dắt xe ra khỏi cổng đến chỗ V. V bên ngoài đã nổ máy xe đợi sẵn, V dùng chân trái đẩy xe cho Th đi được khoảng 3 km đến khu vực vắng người qua lại thì Th dừng xe. Th dùng tô vít mang sẵn mở ổ khóa điện và tháo biển số xe và kẹp vào giá giữa xe. Sau đó cả hai đem xe mô tô vừa trộm cắp được đem đi tiêu thụ, khi đi đến đoạn chùa Múa xã Minh Khai, Th đã vặt biển số xe cùng với mũ bảo hiểm xe treo sẵn ở xe mô tô vừa trộm cắp xuống dưới sông. Sau đó Th gọi điện cho T nói là bán xe trộm cắp được và hẹn gặp khu vực nghĩa trang gần nhà T. Th và V mang xe vừa trộm cắp được đến gặp T ở Nghĩa trang gần nhà T, thỏa thuận bán xe trên cho Vũ Văn T với giá 3.500.000 đồng. Nhận tiền bán xe Th và V đi ăn uống hết 600.000 đồng, số tiền còn lại Th tiêu dùng cá nhân hết. Sau khi mua được xe T tiếp tục liên lạc theo số điện thoại “01259648688” cho một người đàn ở Hải Phòng thỏa thuận và bán chiếc xe trên với giá 3.900.000 đồng. Sau đó người thanh niên khoảng 30 tuổi đã lấy xe lần đến nhà T, đưa tiền như đã thỏa thuận rồi lấy xe đi luôn.

-*Vụ thứ tám*: Sáng ngày 09/7/2017 Th gọi điện cho V để tiếp tục rủ V đi trộm cắp xe mô tô, nhưng không liên lạc được với V. Th đã gọi điện cho Trần Đình D để rủ D đi chơi. Th điều khiển xe Dream đeo biển số 16H3-1768 chở D lên thành phố Thái Bình chơi. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Th chở D về nhà, trên đường về Th có nói với D “*có đi kiếm tiền với anh không*” D hỏi lại: “*Kiểm tiền gì*” Th nói “*đi nhẩy xe bán lấy tiền*”. D hiểu ý Th rủ đi trộm cắp xe máy bán lấy tiền nên D đồng ý. Khi đến xã Minh Khai, Th phát hiện thấy xe mô tô loại VISION biển số đăng ký 17B2-209.12 (trị giá 23.800.000 đồng) của chị Đoàn Thị X, sinh năm 1979, thôn T xã M huyện V tỉnh Thái Bình để ở sân của gia đình, chìa khóa cắm ở ổ khóa, cổng không khóa. Th nói D “*mày cầm xe đi lên trên đợi, anh vào đây có việc*”. Th một mình đi bộ vào trong sân quan sát không có người nên đã dắt xe mô tô Vision trên ra ngoài cổng, bật chìa khóa điện nổ máy, phóng đi. D biết là Th đã lấy được xe điều khiển xe đuổi theo. Trên đường đi Th nói với D “*xem có nhà người quen nào không để gửi xe Dream này*”. D điều khiển xe Dream vào nhà anh Nguyễn Đức H, sinh năm 2000, trú tại thôn N xã M huyện V (là bạn của D) để gửi chiếc xe Dream. Khi D vào nhà anh H lúc này chỉ có bà Trần Thị H, sinh năm 1971 là mẹ của anh Hu ở nhà, D nói là bạn của H và gửi xe rồi đi ra chỗ Th đứng chờ.

-*Vụ thứ chín*: Sau khi D đã gửi được xe Dream, Th điều khiển xe VISION biển số đăng ký 17B2-209.12 vừa trộm cắp được chở D đi đến xã Minh Lãng, Th phát hiện trong sân nhà bà Phạm Thị M trú tại thôn T xã M L huyện V có chiếc xe mô tô EXCITER biển kiểm soát 17B2- 10425 (trị giá 22.000.000 đồng) của anh Lê Văn Th, sinh năm 1995 trú tại thôn T, xã M Q, huyện V (là con rể bà M), cổng

không khóa. Th dừng xe và giao xe cho D và nói “*đứng ngoài này đợi, anh vào lấy nốt con xe nữa*”, D hiểu ý Th nói là muốn trộm cắp thêm con xe nữa nên D tắt máy xe để chờ Th. Th đi bộ vào sân nhà bà M, quan sát không thấy người, Th dùng vạm tự chế mang sẵn trong người mở phá ổ khóa điện xe EXCITER rồi dắt ra ngoài đường nổ máy phóng đi, D điều khiển xe chạy theo. Trên đường đi thì Th và D có dừng lại tháo biển số 17B2-209.12 và 17B2- 104.25 của hai xe vừa trộm cắp được và kẹp vào giá để xe của xe EXCITER. Khi đến đò Công Vực thuộc địa phận xã Phúc Thành huyện Vũ Thư, Th đã rút 02 biển số xe và một số giấy tờ xuống sông. Sau đó Th gọi điện cho T thông báo có xe vừa trộm cắp được muốn bán, T đồng ý và hẹn gặp nhau ở nghĩa trang thôn Vũ Hạ xã An Vũ huyện Quỳnh Phụ. Khi Th và D đến chỗ hẹn, đứng đợi khoảng 10 phút thì thấy T và anh Nguyễn Văn H đi ra, vừa ra đến nơi T bảo anh H đi hộ xe EXCITER về nhà T, còn lại T và Th thỏa thuận giá chiếc xe VISION là 9.000.000 đồng và xe EXCITER là 8.000.000 đồng. Th nhận tiền rồi cùng D bắt xe ô tô khách về thành phố Thái Bình. Tại đây Th mua giày, quần áo cho D hết 2.000.000 đồng, số tiền còn lại Th tiêu dùng cá nhân hết. Cùng ngày 09/7/2017, T liên lạc theo số điện thoại “01259648688” cho một người đàn ông ở Hải Phòng thông báo có xe mô tô bán và thỏa thuận giá trao đổi giá xe EXCITER là 8.500.000 đồng và xe VISION với giá 9.800.000 đồng. Sau khi đã thỏa thuận giá xong thì người thanh niên khoảng 30 tuổi đã đến trả tiền và lần lượt lấy 02 xe mô tô trên đi.

-*Vụ thứ mười*: Khoảng 12 giờ ngày 13/7/2017, như đã hẹn từ trước V đi mô tô đeo biển số 51X9-3891 chở Th đi trộm cắp xe mô tô. Khi V chở Th đến xã V Hùng huyện Vũ Thư tỉnh Thái Bình, Thành phát hiện thấy xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Dream Việt Nam biển số đăng ký 17B2-015.42 (trị giá 15.500.000 đồng) của anh Phạm Duy B, sinh năm 1977 ở thôn M 1 xã V H huyện V đang để ở lán xe của gia đình, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa. V đứng ngoài chờ, Th quan sát rồi lấy dắt ra đường, bật chìa khóa điện, nổ máy rồi cùng V phóng đi và V đi theo. Khi đi đến sông thuộc thôn Khê Kiều xã Minh Khai huyện Vũ Thư, Th tháo biển số 17B2-015.42 rồi ném xuống sông. Th có nhặt được biển số 16H3-1786 lắp vào xe DREAM vừa trộm cắp được. Sau đó Th đi tới nhà Trần Quang H, sinh năm 1998, trú tại thôn K xã M K huyện V, tỉnh Thái Bình đưa xe cho H mượn để H sử dụng. Khi cơ quan điều tra phát hiện vụ án thì H giao nộp chiếc xe mô tô trên cho cơ quan điều tra.

-*Vụ thứ mười một*: Khoảng 09 giờ ngày 24/7/2017, V tiếp tục điều khiển xe mô tô đeo biển số 51X9-3891 chở Th đi đến khu vực xã Bách Thuận. Th phát hiện thấy xe mô tô Wave anpha, nhãn hiệu HONDA biển số đăng ký 17B2-299.25 (trị giá 11.500.000 đồng) của ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1959, trú tại thôn Q T xã H B huyện V đang để trong sân nhà ông Đàm Xuân Th sinh năm 1957 ở thôn Thuận Tân xã Bách Thuận huyện Vũ Thư tỉnh Thái Bình. V điều khiển xe mô tô đứng chờ, Th đi bộ vào trong sân quan sát thấy không có người, Th dắt xe mô tô trên ra đường. Thấy Th dắt xe ra, V nổ máy đợi sẵn và dùng chân trái đẩy xe cho Th ra đến đoạn đường vắng người thì Th dừng xe, Th dùng vạm phá khóa tự chế

phá ổ khóa rồi tháo biển số kẹp vào giá để xe. Khi đi trên đoạn sông gần cầu Tự Tân thuộc thôn Bắc Sơn xã Tự Tân huyện Vũ Thư, Th vớt biển số xe mô tô 17B2-299.25 xuống sông. Trên đường đi Th giao xe Wave anpha, nhãn hiệu HONDA vừa trộm cắp được cho V mang đi gửi. V mang xe vào nhà chị Đào Thị H, sinh năm 1984, trú tại thôn B xã T T huyện V gửi để góc sân nhà chị H và nói “*cho cháu gửi cái xe*” rồi đi luôn.

-*Vụ thứ mười hai* : Khoảng 11 giờ ngày 24/7/2017, V điều khiển xe chở Th đi lang thang khu vực xã Minh Khai. Khi đi qua khu vực thôn thôn Nội xã Minh Khai huyện Vũ Thư, Th phát hiện thấy xe mô tô Ware S, nhãn hiệu Honda biển số đăng ký 17N2-5736 (trị giá 5.400.000 đồng) của ông Phạm Đình C, sinh năm 1962 trú tại thôn N xã M K huyện V tỉnh Thái Bình đang để ở sân của gia đình. Th bảo V dừng xe, Thành đi bộ vào sân quan sát thấy không có người nên Th đã dắt xe Ware S ra ngoài đường, V đẩy xe Th đi một đoạn thì Th lấy vạm phá và cờ lê 10 mang sẵn trong người mở khóa điện và tháo biển số kẹp vào giá xe. Khi đến đoạn cầu Mới, gần công ty bánh kẹo Bảo Hưng, Th ném biển số 17N2-5736 xuống sông, sau đó Th và V cùng nhau đi sang huyện Quỳnh Phụ để bán xe cho Th. Trên đường đi Th có gọi điện cho Th thông báo có xe trộm cắp bán. Như đã hẹn Th và V đến nghĩa trang thôn Vũ Hạ xã An Vũ huyện Quỳnh Phụ để gặp T. Do T không có nhà nên T đã gọi điện cho anh Nguyễn Văn H ra nghĩa trang gặp Th, anh H gặp Thành và nói “*anh T bảo tôi ra lấy xe*”. Th giao xe lại cho anh H mang về cho T. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì T về nhà, T xem xe rồi gọi điện cho người đàn ông ở Hải Phòng có số điện thoại “01259648688” và thỏa thuận bán xe WareS trên với giá 3.600.000 đồng. Sau khi đã thỏa thuận giá xong thì người thanh niên khoảng 30 tuổi như lần trước đã đến trả tiền rồi lấy xe.

-*Vụ thứ mười ba*: Đến khoảng 13 giờ ngày 24/7/2017 V điều khiển xe mô tô đeo biển số 51X9-3891 chở Th đến huyện Thái Thụy chơi, khi đi đến xã Thụy Dương, huyện Thái Thụy, Th phát hiện thấy xe mô tô AirBlade, nhãn hiệu Honda biển số đăng ký 17B6-252.27 (trị giá 35.000.000 đồng) của chị Đoàn Thị Thùy L, sinh năm 1997 ở thôn Đ xã Th D huyện T T tỉnh Thái Bình để ở sân, công không khóa. V dừng xe để Thành đi bộ vào nhà chị L, thấy không có người, Th đẩy cổng đi vào và dắt xe mô tô AirBlade ra ngoài đường. V nổ máy đợi sẵn rồi dùng chân trái đạp vào chỗ để chân phía sau bên phải xe đẩy xe cho Th đến khu vực vắng người qua lại thì Th dừng xe, Th dùng vạm phá khóa tự chế bẻ khóa và tháo biển số xe kẹp vào giá xe rồi điều khiển xe AIR BLADE vừa trộm cắp được cùng V về huyện Vũ Thư. Khi đi qua khu vực sông gần cầu Daso thị trấn Vũ Thư, Th vớt biển số xe mô tô cùng với vạm phá khóa, và cờ lê xuống sông rồi đi xe mô tô AirBlade vào bệnh viện đa khoa huyện Vũ Thư gửi. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày Th và V đến bệnh viện đa khoa huyện Vũ Thư lấy xe rồi cùng nhau đi sang huyện Quỳnh Phụ. Trên đường đi sang huyện Quỳnh Phụ, Th gọi điện thoại cho T nói có xe mới trộm cắp được muốn bán, T hẹn Th gặp nhau ở ngã tư Mối thuộc địa phận xã An Bài huyện Quỳnh Phụ. T cùng anh H đến chỗ hẹn gặp Th, T xem xe và bảo anh H mang xe về nhà trước. T và Th thỏa thuận giá bán xe mô tô AirBlade với giá

11.000.000 đồng. T trả cho Th tiền chiếc xe Ware S mua sáng ngày 24/7/2017 số tiền 3.000.000 đồng, còn lại 11.000.000 đồng bán xe AIR BLADE, T trừ vào tiền Th nợ xe Novo SX Th đã mua của T trước đây. Sau khi đã bán xe Th và V về Thành phố Thái Bình cùng ăn uống chi tiêu chung hết 800.000 đồng, số tiền còn lại Th chi tiêu cá nhân hết. Sáng ngày 25/7/2017 T liên lạc theo số điện thoại “01259648688” cho một người đàn ông ở Hải Phòng thông báo có xe mô tô bán và trao đổi giá mô tô AirBlade vừa mua của Th ngày 24/7/2017 với giá là 11.500.000 đồng. Sau khi đã thỏa thuận giá xong thì người thanh niên khoảng 30 tuổi như lần trước đến nhà T, đưa tiền như đã thỏa thuận rồi lấy xe mô tô trên đi luôn.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/7/2017, H đang ở nhà thì Th đi xe Ware anpha màu trắng không có biển số (xe này trước đó Việt có nhờ H đi lấy tại cửa hàng bán sắt nhà chị Đào Thị H mang về để nhà V) đến nhà H và để trong sân nhà H và nói “*cho anh gửi cái xe này ở đây, xe này là xe anh nháy được, đừng có đi đâu*”, H biết xe trên là do Th trộm cắp được mà có nhưng vẫn đồng ý cho Th để xe vào trong sân nhà H. Sau đó H đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra.

- Tại các Kết luận định giá tài sản số: 39, 40, 41 ngày 31/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình kết luận: 01 xe mô tô Honda Wave màu sơn trắng, đen, bạc, số khung: RLHHC1257FY255411, số máy: HC12E-7255494 trị giá 11.500.000 đồng; 01 xe mô tô Honda Wave màu sơn trắng, đen, bạc, số khung: 1219DY726579, số máy: HC12E-5726646 trị giá 12.800.000 đồng; 01 xe Honda biển kiểm soát 17B2-015.42 trị giá 15.500.000 đồng.

- Tại các Kết luận định giá tài sản số: 42, 43, 44, 45, 46 ngày 01/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình kết luận: 01 xe mô tô Ware S biển kiểm soát 17N2-5736 trị giá 5.400.000 đồng; 01 xe mô tô loại Shark nhãn hiệu SYM, biển kiểm soát 17B1-219.35 trị giá 18.000.000 đồng; 01 xe mô tô Ware RSX, biển kiểm soát 17B2-030.52 trị giá 11.280.000 đồng; 01 xe mô tô Vision biển kiểm soát 17B2-209.12 trị giá 23.800.000 đồng; 01 xe mô tô Air-Blade biển kiểm soát 15H2-152.64 trị giá 20.000.000 đồng.

- Các Kết luận định giá tài sản số: 52, 53 ngày 05/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vũ Thư kết luận: 01 xe mô tô Exciter biển kiểm soát 17B1-729.09 trị giá 20.000.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển kiểm soát 17B2-104.25 trị giá 22.000.000 đồng.

- Kết luận định giá tài sản số: 46 ngày 02/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình kết luận: 01 xe mô tô Air-Blade màu sơn đen, bạc, gắn biển kiểm soát 17B6-252.27, số khung: 6306FZ407598; số máy JF63E1407413 trị giá 35.000.000 đồng.

- Kết luận định giá tài sản số 59/KLĐG ngày 26/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình kết luận: 01 xe mô tô Ware anpha sơn màu trắng có biển kiểm soát: 51X9-3891 trị giá 10.000.000 đồng; 01 xe mô tô dán Dream sơn màu nâu, không có biển kiểm soát, số khung DR100*01011610, số máy LC150FMG*01514678* cũ, trị giá 1.000.000 đồng.

Trong vụ án, còn có anh Đàm Văn Vi là người mua chiếc xe mô tô biển số 17B9-191.47 của Th; anh Nguyễn Văn H là người đến gặp Th để lấy hộ xe cho T; chị Đào Thị H, bà Trần Thị H là người cho V và D gửi xe gửi xe nhưng những người này không biết về nguồn gốc những chiếc xe là do các bị cáo phạm tội mà có, nên cơ quan điều tra không xử lý.

Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2017/HSST ngày 27/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình quyết định:

Tuyên bố các bị cáo: Phạm Văn Th, Phạm Ngọc V, Trần Đình D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; Bị cáo Vũ Văn T phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”; Bị cáo Trần Quang H phạm tội “*Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

- Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 138; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999: xử phạt bị cáo Phạm Ngọc V 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2017.

- Áp dụng điểm c, khoản 2, khoản 5 Điều 250; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Vũ Văn T 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Vũ Văn T 3.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Phạm Văn Th 08 năm tù, xử phạt bị cáo Trần Đình D 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; xử phạt bị cáo Trần Quang H 04 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2017; quyết định về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 04/01/2018, bị cáo Vũ Văn Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 05/01/2018 bị cáo Phạm Ngọc V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Phạm Ngọc V vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

- Bị cáo Vũ Văn T rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo kháng cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc V đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo V, giữ nguyên bản án sơ thẩm; áp dụng Điều 342, khoản 1 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Vũ Văn T.

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của các bị cáo Phạm Ngọc V, Vũ Văn T làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Vũ Văn T đã rút toàn bộ nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy việc bị cáo T rút toàn bộ nội dung kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện, không liên quan đến kháng cáo khác nên cần áp dụng Điều 342, khoản 1 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Vũ Văn T.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Ngọc V: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ để xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 20/6/2017 đến ngày 24/7/2017, Phạm Văn Th cùng Phạm Ngọc V và Trần Đình D đã thực hiện hành vi trộm cắp 13 vụ lấy 13 xe mô tô tổng trị giá 206.280.000 đồng. Trong đó Th cùng với V thực hiện 11 vụ lấy được 11 xe mô tô tổng trị giá 160.480.000 đồng tại các huyện Vũ Thư và huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Các bị cáo Th, V không có nghề nghiệp, chuyên sống bằng nguồn thu nhập từ việc phạm tội. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Ngọc V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Ngọc V, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Ngọc V là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Xét thấy, bị cáo V phạm tội với vai trò là người giúp sức, bị cáo V phải chịu 02 tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, nhưng không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p, o khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự là: thành khẩn khai báo và đã tự thú về hành vi trộm cắp chiếc xe Ware S của ông Phạm Đình C vào ngày 24/7/2017 và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự là đầu thú và những người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo mức án 04 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo đã tự nguyện thay bị cáo nộp toàn bộ số tiền 27.420.000 đồng mà bị cáo Việt có trách nhiệm phải bồi thường cho những người bị hại và 1.571.000 đồng tiền án phí bị cáo Việt phải chịu theo quyết định của bản án sơ thẩm tại Biên lai thu tiền số 0003514 ngày 03/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư. Xét thấy, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ

luật hình sự năm 1999 mới phát sinh tại giai đoạn phúc thẩm, vì vậy cần phải xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo V là phù hợp với quy định của pháp luật, để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do bị cáo V kháng cáo được chấp nhận, bị cáo T rút kháng cáo, nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 342; khoản 1 Điều 348; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Vũ Văn T. Các quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Vũ Văn T có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc V; Sửa bản án sơ thẩm số 101/2017/HSST ngày 27/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Phạm Ngọc V.

Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 138; điểm o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc V 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2017.

3. Về án phí: Áp dụng điểm g, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Các bị cáo Phạm Ngọc V, Vũ Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 16/3/2018./

Nơi nhân:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA, THA H. Vũ Thư;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(Đã ký)

Nguyễn Thái Hà